TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 19/2025/QĐST-HNGĐ	*Bình Xuyên, ngày 29 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 12/2025/TLST – HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thi H, sinh năm 1998;

Bị đơn: Anh Nguyễn Trường G, sinh năm 1995;

Cùng địa chỉ: Thôn X 2, phường X, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTV- QH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị H và anh Nguyễn Trường G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Đỗ Thị H được tiếp tục trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đỗ Duy K, sinh ngày 02/11/2021; anh Nguyễn Trường G tiếp tục trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bình A, sinh ngày

20/4/2020 (hiện 02 con chung đang ở cùng anh, chị). Anh, chị không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau và người không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản và các vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Đỗ Thị H tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: 0000221 ngày 14 tháng 7 năm 2025 tại Thi hành án dân sự, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho chị H số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 8-Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND phường X,
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Đôn Minh Tiến